

Trong nh ng c  may đó, h t nh n c p ti n l n nh t l  ông Tr n Xu n B ch, m  Ti n S  Nguy n Thanh Giang g i l  c  may Gorbachev cho Vi t Nam.



               **Tr n Kh i**

Trong khi h u h t c c n  c tr n th  gi i vui m ng v  c  l nh t  Xô vi t Mikhail Gorbachev g p s c gi i th  ch  đ  Li n Bang Xô vi t n m 1991, c c n  c c ng s n Ch u   đ i tr  ng c a Trung Qu c l i c m thù Gorbachev kh ng sao k  xi t. V  c  m i l n c ng c  lý lu n, c c quan ch c Trung Qu c, v  c  C ng S n Vi t Nam l i c  nh gi c r ng pha  coi ch ng c  nh ng Gorbachev len l i trong h ng ng  c n b .

V  đó l  suy nghi  c n b n đ  Đ ng C ng S n VN n  ng t a trong khi đ o t o v  x y d ng c n b  l nh đ a t  ng lai: h  ch  c n tin v o con v  ch u c a h . H  kh ng c n tin v o ng  i ngo i đ ng t c n a. Ng n g n, c c l nh t  CSVN kh ng c n tin v o nh n d n n a.

M t b i vi t k y t n “Trung T  ng PGS, TS Nguy n Ti n B nh” tr n b o Qu n Đ i Nh n D n ng y 27-6-2011 đ  n u l n n i lo đó ng y   nh n đ , “L a ch n, b  tr  đ ng c n b  trong chuy n ti p th  h  l nh đ o, qu n lý.”

Th  n o l  l a ch n đ ng v  b  tr  đ ng c n b  trong chuy n ti p th  h  l nh đ o?

C  ph i l  đ a theo   d n qua b u c  hay kh ng? Kh ng. Nh  n  c CSVN kh ng c n   d n nh  th . C  ph i l  đ a theo kh  n ng chuy n ng nh hay kh ng? Kh ng. Đ ng CSVN kh ng c n kh  n ng chuy n m n, v  c c chuy n gia trong nh m “nh n d n b  tr ” s  l m c ng t c v ng tay nghi  đó.

Đ n gi n, l  ch  c  v i đ ng h  s  thay nhau l m m t v  ng quy n ki u m i   Vi t Nam, m t v  ng quy n đ . V  c t t y l , ph   coi ch ng c c Gorbachev ki u VN, ph   coi ch ng b t k  m t chuy n bi n n o c  th  l m lung lay quy n l nh đ a c a đ ng, b t k    nguy n c a d n.

B i b o tr n QĐND đ  n i r , tr ch:

“...S  m c sai l m nghi m tr ng v  chi n l  c v  ph i tr  ngay nh ng gi t đ t n u m c sai l m trong l a ch n, b  tr  c n b . S  s p đ  v  tan r  c a Li n bang C ng h a XHCN Xô-vi t c ch đ y 20 n m cho ch ng ta b i h c r t s u s c v  v n đ  n y. Nh n danh “đ i m i”, “c i t ”, nh ng ph n t  c  h i, th c đ ng v  kinh t  v  ch nh tr  trong ban l nh đ o Đ ng v  Nh  n  c Li n Xô đ  ph n b i lý t  ng XHCN v  l i  ch qu c gia d n t c, d ng m i th  đ n lo i b  nh ng ng  i c ng s n ki n trung ra kh i b  m y l nh đ o c a Đ ng, Nh  n  c v  qu n đ i. (Khi M.Go c-ba-ch p l m T ng b  th  Đ ng C ng s n Li n Xô, c  8  y vi n trong B  Ch nh tr  v  Ban B  th  Trung   ng Đ ng, h n 20 b  tr  ng v  h ng ch c l nh đ o c p b , 92,5% trong

150 b i th  khu  y, th nh  y, t nh  y b  c ch ch c ho c thay th ; trong ba năm t  1987 đ n 1989 c  kho ng 50% c n b  c  quan chi n l  c c a qu n đ i, h n 100 c n b  ch nh tr  c p chi n đ ch – chi n l  c v  30% t  ng l nh b  c ch ch c ho c cho ra qu n v i l y do “t  t  ng b o th , kh ng  ng h  c i t ”, đ  c thay th  b i nh ng ph n t  “c p ti n”). T  đ , làm cho Đ ng C ng s n Li n X  b  m t vai tr  l nh đ o v  tan r , Qu n đ i Li n X  tuy c n 3,9 tri u qu n, đ  c trang b  r t hi n đ i, v  t xa qu n đ i c c n  c c  v  l c l  ng chi n đ u th ng th  ng v  l c l  ng h t nh n chi n l  c, nh ng do b  “phi ch nh tr  h a” n n m t s c chi n đ u, kh ng b o v  đ  c T  qu c XHCN...”(h t trích)

T n c a Gorbachev đ  c  ng “PGS, TS” kia phi n  m th nh “Go c-ba-ch p” trong khi đ u t  r ng ng  i m  h u h t nh n l  i mang  n l  k  “đ  ph n b i l  t  ng XHCN.”

N u th c s  nh  th , v y r i nh ng cu c b u c  d n ch  sau năm 1991 t i n  c Nga (c u X  vi t) l i v n g t b  quy n l nh đ o c a c c l nh t  ki n t m c a C ng S n Nga?

 y nguy n d n Nga đ  mu n đ i m i, đ  mu n thay đ i, t i sao c   ng Vi t Nam t  H  N i k t t i ng  i đ  mang t  do v  nh n quy n (d  l  ch a ho n to n ki u t  do v  nh n quy n Ph  ng Ng  T y) cho c  n  c Nga?

Ch a h t, b i b o n u tr n l i c nh b o v  nh ng ho t đ ng “đi n bi n h a b nh,”  m ch  c  th  l  Hoa K  đ ng ra s c b ng gh  l nh đ o c a Đ ng CSVN. B i b o trích:

“...Trong chi n l  c “đi n bi n h a b nh” ch ng ph  đ c l p d n t c v  CNXH   n  c ta, c c th  l c th  đ ch ra s c l i đ ng c c đ   n đ u t , vi n tr  kinh t , ho t đ ng “ngo i giao th n thi n”, ch  ng tr nh “h p t c đ o t o”... đ  t ng c  ng “c n đ ” s u h n v o c ng t c nh n s , “đ n l ng” qu  tr nh chuy n ti p c c th  h  c n b  l nh đ o, qu n l  c a Đ ng v  Nh  n  c ta nh  m o ra m t đ i ng  c n b  “c p ti n” th n ph  ng T y t  b n ch  ngh a, nh t l  trong c c quan tham m u chi n l  c v  ban l nh đ o, đ u h nh đ t n  c, th c đ y “t  đi n bi n”, “t  chuy n h a” trong n i b  ta. K ch b n n y đ  đ  c c c th  l c th  đ ch th c hi n th nh c ng   Li n X  v  c c n  c Đ ng  u trong nh ng th p k  cu i th  k  20.

Đ  x y đ ng v  b o v  v ng ch c T  qu c Vi t Nam XHCN, v n đ  th n ch t c    ngh a quy t đ nh l  x y đ ng v  th c hi n t t chi n l  c c n b . Trong c ng t c t  ch c, s p x p c n b  t  Trung   ng đ n c  s , nh t l  nh ng v  tr  ch  ch t, c n ch    l a ch n, b  tr  đ ng nh ng ng  i th c s  ti u bi u v  b n l nh ch nh tr ...”(h t trích)

Nh  th , l a ch n đ ng, b  tr  đ ng ch  c  ngh a l  ng i vua s  cha truy n con n i. M t h nh th c truy n ng i m i, v  tinh vi h n c  tr  ng h p B c H n, đ ng đi n ra t i Vi t Nam. T i Trung Qu c, c c c n b  con ch u đ  c tuy n g i l  “Th i T  Đ ng,” ngh a l  phe c nh c c c n b  l nh đ o, đ  c s a so n đ  l n k  v  l nh đ o. T i Vi t Nam, ch  g i l  C    , vi t t t c a nh m ch  “Con Ch u C c C  C .”

Tuy nhi n, Vi t Nam ph c t p h n c c tr  ng h p kh c. B i v , n u c  làm ch  h u cho đ n  nh Ph  ng B c trong v  tr  ki n tr  x  h i ch  ngh a, tr  c s u g i c ng s  m t n  c. Nh  ch ng ta đ  v  đ ng th y: m t n a th c B n Gi c, m t t i Nam Qu n, m t n i L o S n, m t nhi u v ng hi m h c t nh H  Giang, ph  T u m c l n nhi u n i t i VN, t i 90% g i th u c ng tr nh t i VN l  giao cho c ng ty Trung Qu c v  r i h  đ a c ng nh n n  c h  di d n sang VN làm vi c, r ng ph ng h  c ng đ a cho h  khai th c v i h p đ ng c  nhi u th p ni n, v  b y g i l  Bi n Đ ng, kho t i nguy n l n.

Tình hình thu được được nói minh bạch qua lời của hai ông Phạm Văn Đồng và Nguyễn Văn Thiệu sau các hội nghị ở Thành Đô, Trung Quốc, những năm 1990 và 1991.

Loại bài nghiên cứu của nhà báo Bùi Tín nhan đề “Cung Vua và Phô Chúa (Cung đình Cộng sản Hà Nội từ 1991 đến 2008)” đã ghi như sau:

“Cuộc gặp cấp cao Việt Trung ở Thành Đô (tháng 9-1990)

Trước khi khai mạc Hội VII, cựu viên Phạm Văn Đồng lúc này đã 85 tuổi, mệt mỏi như mùa, tai nghßng, đau nhức khắp cơ thể chính trị kißm đißm và công tác đối ngoại, than thở rằng: “ở Thành Đô chúng ta đã sai lầm, để lại hậu quả xấu; ta đã hỏng, ta đã đổ. Tôi rất ân hận; lẽ ra tôi không nên đi; tôi rất đau lòng”...

Ông Nguyễn Văn Thiệu từng phân tích sâu sắc hai mặt của nhóm lãnh đạo Trung Quốc: mặt cách mạng, cộng sản, XHCN, tinh thần quốc gia... và mặt bá quyền, bành trướng, xâm lược, dân tộc nô lệ, và cho rằng đối với Việt Nam, Đông Dương và Đông Nam Á, Trung Quốc đang “bißu diễn mặt thù hai là mặt chính, mặt thù”. Trên tinh thần này, ông Thiệu hỏi mặt nhân dân chưa cay: “vißc bình thường hoá Việt – Trung tháng 11-1991 như đã diễn ra, sự thật là bắt đầu mặt thù tiếp tục hoá!”. Chúng ta nghĩ đến thời kỳ Bắc thuộc nghìn năm thời xa xưa. Nay nó khôi phục lại Hội VII (1991), qua 3 đời hội, đến sau Hội X (2006) rồi, gần 20 năm nay vẫn chưa chấm dứt.”(hßt trích)

Thßc ra, có may của Việt Nam đã bắt đầu từ những năm cuối thập niên 1980s.

Trong những có may đó, một nhân tố quan trọng là ông Trần Xuân Bách, mà Tißn Sĩ Nguyễn Thanh Giang gọi là có may Gorbachev cho Việt Nam.

Bài viết của Tißn Sĩ Nguyễn Thanh Giang đăng trên Thông Luận, nêu minh bạch ngay từ nhan đề “Trần Xuân Bách, một mặt “Gorbachev Việt Nam” bắt đầu”...

Bài báo trích:

“...Ông hàng theo con đường cải tạo của Gorbachev...

Tôi là của Trần Xuân Bách đối với Đồng chí là do ông đã hô hào phải đổi mới chính trị...

Tôi càng ngạc nhiên khi ông có sự dân chủ rất mạnh mẽ:

“Dân chủ không phải là ban ơn, không phải là mệnh dân chủ (mệnh). Đó là quyền của dân, với cách là người làm nên lịch sử, không phải là ban phát, do tâm lòng của người lãnh đạo này hay người lãnh đạo kia. Thßc chất của dân chủ hóa là khi được trí tuệ của toàn dân tộc để tháo gỡ khó khăn và đưa đất nước đi lên tiếp thời đại.”

Ông đòi phải nhân dân tham gia quyết định vận mệnh dân tộc, chứ không chỉ mình ĐCSVN...”(hßt trích)

Trong bài, Tißn Sĩ Nguyễn Thanh Giang cũng cho biết, khi ông Trần Xuân Bách chết vì bệnh vào ngày 1 tháng 1 năm 2006, thọ 82 tuổi, và:

“Trong tang lễ, Hà Sĩ Phu đã vißng đôi câu đối:

Đßng XUÂN đã hàng đa nguyên, sao để các mặt vß Chín suối?

Chißc BÁCH gọi a dòng đến đến, âu đành duyên nợ với Ba sinh!”(hßt trích)

Nhß thế, có may Gorbachev tới Việt Nam có phải đã biến mặt theo cùng ông Trần Xuân Bách? Hay là trong mặt có may mới, sẽ có một nhóm trong Đồng CSVN tiếp nhận vì thế đã hàng bß lãnh đạo, lãnh hội cho TQ quá nhiều, rồi sẽ hàng hàng để đưa đất nước về hàng từ do, dân chủ, nhân quyền?

Chúng ta không rõ chuyện tiếp hàng lại. Nhưng các thßa thußn không nêu rõ trong hội nghị gọi a

Gorbachev C a Vi t Nam

T c Gi : Tr n Kh i

Ch a Nh t, 03 Th ng 7 N m 2011 10:55

Th  Tr ng H  Xu n S n v i c c l nh đ o CSTQ qu nhi n l  kh  nghi, c  th  s  b p ch t m i m m s ng t ng l i c a d n Vi t.

Đ ng ng i, th c đ ng ng i